

**(IV)**  
**DƯƠNG HẢI THỦY TRÌNH<sup>(\*)</sup>**  
**[Đường thủy ngoài khơi]**

Từ Hòn Khoai theo hướng Nhâm [345 độ] ra khơi, thủy trình 2 ngày đến hòn Cổ Tôn [Pulo Damar Group].<sup>(1)</sup> Từ hòn Cổ Tôn theo hướng Càn [315 độ] ra khơi, thủy trình 1 ngày đến sở Phú Quốc.

Từ sở Phú Quốc theo hướng tây, ra khơi thủy trình 1 ngày đến Hòn Than [Koh Ta Kiev]. Từ Hòn Than theo hướng Tân [285 độ], ra khơi thủy trình 1 ngày đến núi Cổ Ong [Kas Rong].

Từ núi Cổ Ong theo hướng tây, ra khơi 1 ngày đến đầm Cổ Công [Kas Kong]. Từ đầm Cổ Công theo hướng Tuất [300 độ], ra khơi 1 ngày đến núi Cổ Cốt [Ko Kut].

Từ núi Cổ Cốt theo hướng Tân [285 độ], ra khơi thủy trình 1 ngày đến Hòn Chuối núi Dương Khảm [Ko Mai Si Yai - Ko Chang]. Từ Hòn Chuối núi Dương Khảm theo hướng Càn [315 độ], ra khơi thủy trình 1 ngày đến hòn Thiết Miệt [Ko Samet].

Từ hòn Thiết Miệt theo hướng Tuất [300 độ], ra khơi thủy trình 1 ngày đến khém Thốt Nốt [Samae San]. Từ khém Thốt Nốt theo hướng Hợi [330 độ], ra khơi thủy trình 1 ngày đến hòn Xỉ Khống [Ko Si Chang].

Từ hòn Xỉ Khống theo hướng Nhâm [345 độ], ra khơi thủy trình nửa ngày đến cửa biển Bắc Nam [Mae Nam Chao Phraya]. Từ cửa biển Bắc Nam theo hướng nam, ra khơi thủy trình 1 ngày đến cửa biển Bằng Liễn [Ban Leam].

Từ Bằng Liễn ra khơi,<sup>(2)</sup> thủy trình 1 ngày đến Sâm Lô Đột [Sam Roi Yod]. Từ Sâm Lô Đột theo hướng nam thủy trình 2 ngày đến cửa biển Phi Thiêu [Khlong Pathiew].

Từ cửa biển Phi Thiêu theo hướng Đinh [195 độ], ra khơi thủy trình 1 ngày đến cửa biển Láng Sơn [Paknam Lang Suan]. Từ cửa biển Láng Sơn theo hướng nam, ra khơi thủy trình 1 ngày đến cửa biển Xây Gia [Paknam Chaiya].

Từ cửa biển Xây Gia theo hướng Tỵ [150 độ], ra khơi thủy trình 2 ngày đến cửa biển Lục Khôn [Nakhon Si Thammarat]. Từ cửa biển Lục Khôn theo hướng Tỵ [150 độ], ra khơi thủy trình 2 ngày đến cửa biển Sóng Sẻ [Mae Nam Songkhla].

Từ cửa biển Sóng Sẻ theo hướng Thìn [120 độ], ra khơi thủy trình 2 ngày đến cửa biển Tà Nỉ [Pattani].<sup>(3)</sup>

\* Từ phần này trở đi, những địa danh đã có ở các phần trước, xin không chú lại. PHQ.

Từ cửa biển Tà Nỉ theo hướng Tôn [135 độ], ra khơi thủy trình 1 ngày đến cửa biển Ma Măng [Sungei Kemaman].<sup>(4)</sup>

Từ cửa biển Ma Măng theo hướng Thìn [120 độ], ra khơi thủy trình 1 ngày đến Cát Cắc Tăng [Sungei Kelantan]. Từ cửa biển Cát Cắc Tăng theo hướng Thìn [120 độ], ra khơi thủy trình 2 ngày đến cửa biển Toàn Hãn [Kuantan?].

Từ cửa biển Toàn Hãn theo hướng Thìn [120 độ], ra khơi thủy trình 3 ngày đến cù lao Liêu.<sup>(5)</sup> Từ cù lao Liêu theo hướng Vị [210 độ], rồi đến hướng tây [270 độ], hướng Tý [Bắc ~ 0 độ] để đến nương Xa Láng [Chalang], thủy trình cũng giống như thủy trình ven biển [xem Phần III, trước].

## CHÚ THÍCH

1. Cổ Tôn, hòn, 古(口尊)(石丸), đảo lớn thuộc quần đảo Nam Du [Pulo Damar Group]. Ở Phần III viết là Cổ Trôn 古 揣.
2. *Tập lục* không chép hướng la bàn.
3. Ở Phần III viết Tà Nê 斜 泥, đây viết Tà Nỉ 斜 泥.
4. Ở Phần III viết là Ma Măng 麻 茫, đây viết là Ma Màng 麻 芒, cả hai cách âm Nôm đều gần âm gốc là Kemaman, ở đây thống nhất đọc Ma Măng.
5. Ở Phần III viết Mũi Liêu rồi đến Liêu (thiếu chữ cù lao). Chi tiết này giúp định vị địa danh này. *Bản T-S* và *Bản G.W* đều không xác định được nơi này (Liêu và Mũi Liêu) nay ứng với địa danh nào.